

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM TÙY SỞ DIỄN NGHĨA QUYỂN 35

- Sở từ câu: “Chư Phật, Bồ-tát khởi đầu tự phát tâm” tiếp xuống:
Văn nơi bản Sở giải gồm ba phần:

Một: Nêu ra mười ân.

Hai: Tóm kết, xác nhận ân sâu nặng.

Ba: Dẫn chứng.

Một: Mười Ân là:

Thứ nhất: “Ân về sự phát tâm đủ khắp.”

Thứ hai: “Ân về thực hành những hạnh khổ khó làm”. Cũng như người mẹ hiền thương con nên “Nuốt đắng nhả ngọt”, xả bỏ cả đầu mắt tủy não, thành ấp, đất nước, vợ con, khoét thân hình thành ngàn ngọn đèn, lao người vào miệng cọp đói, tan xương nơi Hương thành, bỏ thầy chốn núi Tuyết... Những sự việc như thế đều vì chúng sinh.

Thứ ba: “Chẳng ngó ngang đến bản thân”, là “Ân về toàn bộ vị tha”. Chưa từng một niệm lo nghĩ về mình. Cũng như mẹ hiền chỉ khiến con được an vui, cho dù phải tự sát cũng chẳng từ. Kinh viết:

*“Bồ tát tu tập, hành công đức
Chẳng vì nơi mình cùng người khác
Chỉ đem tâm, trí tuệ tối thượng
Lợi ích chúng sinh nên hồi hướng”.*

Thứ tư: “Ân về sự có mặt nơi sáu cõi”. Nghĩa là, đã chứng đắc Niết-bàn lẽ ra thọ nhận diệu lạc của sự giải thoát tịch tĩnh nhưng vẫn hiện hữu nơi sáu nẻo, đi vào khắp ba đường dữ, nhiều kiếp nhằm tế độ muôn loài mà vào địa ngục đem thân cứu vớt tất cả chúng sinh.

Thứ năm: “Ân về việc luôn gắn bó với chúng sinh”. Trên là biện giải về sự biến hiện khắp sáu nẻo theo chiều ngang (không gian). Còn đây thì căn cứ nơi nhiều kiếp chẳng rời bỏ. Như con luôn gắn bó với cha mẹ, tâm không hề lìa rời. Đức Như lai theo chúng sinh mà đầy đủ hạnh gắn bó để thấu tóm, cứu độ. Như Thiên vương Tu di Âm cõi trời Biến

Tịnh, đã tùy thuận chúng sinh mà vĩnh viễn lưu chuyển trong biển sinh tử, xem đây là nẻo giải thoát.

Thứ sáu: “Thấy chúng sinh tạo tác nghiệp ác thì như cắt cửa nơi chi thể của mình”, tức là “Ân về tâm đại bi sâu nặng”. Đồng tử Thiện Tài đã nói với thần Vô ưu đức: “Thánh giả! Ví như có người chỉ có một đứa con, tình luôn yêu thương nhớ nghĩ đến, hốt nhiên thấy con mình bị người khác chặt đứt cả chân tay, nên vô cùng thống khổ, chẳng thể tự an. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế. Nhận thấy các chúng sinh tạo nghiệp phiền não, bị đọa nơi ba đường ác phải chịu vô số khổ ải, thì tâm vô cùng lo buồn. Nếu thấy chúng sinh, nơi thân ngữ ý khởi tạo nghiệp thiện, được sinh nơi cõi Trời, người, thân tâm được an ủi, thì bấy giờ Bồ-tát hết mực hoan hỉ...” Nay lược nêu về tâm từ bi sâu xa. Sự hoan hỉ cũng sâu xa.

Thứ bảy: “Đã thành bậc Chánh giác thì ẩn giấu phần đức thù thắng”, tức là “Ân về sự ẩn giấu phần thù thắng, hiển bày chỗ kém thua”. Lấy số giọt nước trong biển tương của vô số cõi nơi mười thế giới Liên Hoa Tạng cũng khó có thể xưng tán hết. Phần công đức vô tận thì đều ẩn giấu chẳng nêu rõ, chỉ nói: Trăm kiếp tu tập mới thành tựu ba mươi hai tướng, ba mươi bốn Tâm đoạn trừ phiền não nơi Kiến và Tu, năm phần Pháp thân ngay nơi cõi Bồ đề đã viên mãn từ đầu. Như “Lão Tỳ kheo” cùng A-la-hán, nên trong kinh Pháp Hoa (Phẩm Tín giải) nói việc “Ông Trưởng giả cởi bỏ y phục quý giá, châu báu v.v... trang sức nơi người, để mặc y phục thô xấu, cáu bẩn, tay cầm vật dụng hốt phân, đến chỗ người con...”

Thứ tám: “Dùng pháp mà hạ người nghèo ưa thích, để dẫn dắt nhiếp phục, cứu vớt”, tức là “Ân về việc ẩn giấu thật, nêu bày quyền. Một Thừa Viên, Đốn thì ẩn giấu chẳng thuyết giảng. Mà dùng ba Thừa với pháp nhỏ về nẻo Trời, người để giáo hóa chúng sinh. Hai câu trên đây, tức nơi Kinh Tịnh Danh, quyển thứ ba, Phẩm Hương Tích. “Các vị Bồ-tát cõi Chúng Hương hỏi Trưởng giả Duy-ma-cật: Hiện nay, đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni dùng phương tiện gì để thuyết pháp? Trưởng giả Duy-ma-cật nói: Chúng sinh ở cõi này vốn cứng cõi khó hóa độ, nên đức Phật phải dùng lời nói cứng cõi để giáo hóa chế ngự họ. Rằng đây là địa ngục, đây là Súc sinh, đây là Ngạ quỷ, đây là xứ của các nạn, đây là chỗ sinh đến của người ngu muội, đây là hành tà của thân, đây là quả báo của hành tà nơi thân...” Cho đến nói: “Do chúng sinh cứng cõi khó hóa độ như thế, nên phải dùng mọi thứ ngôn từ cay đắng như thế, đau đớn mới có thể khiến họ nhập vào chánh pháp. Chư vị Bồ-tát cõi

Chúng Hương nghe nói như vậy thì cho là chưa từng có. Như đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni đã phải ẩn giấu đi Vô lượng diệu lực tự tại để đem giáo pháp mà hạng người nghèo ưa thích mà hóa độ chúng sinh. Các vị Bồ tát ở cõi này cũng lao nhọc, khiêm tốn, sinh trong cõi Phật này với tâm đại bi vô lượng.”

Thứ chín: “Thấy chúng sinh kiêu mạn, phóng túng nên thị hiện Niết-bàn, tức là “Ăn về việc thị hiện diệt độ để khiến phát sinh điều thiện”. Cho nên Kinh Pháp Hoa nói: “Nếu Phật trụ mãi ở đời thì những kẻ phước mỏng chẳng nên trồng thiện căn. Hạng bản cùng thấp kém tham đắm nơi năm dục, luôn rơi vào trong lưới vọng tưởng kiến chấp. Nếu thấy Như Lai thường trụ chẳng diệt thì liền dấy tâm kiêu mạn, buông lung, mang lòng chán nản, biếng trễ, chẳng thể phát sinh tưởng khó được gặp, tâm cung kính. Do đấy, Như Lai dùng phương tiện để nêu bày. Tỳ Kheo nên biết! Chư Phật xuất hiện ở đời khó có thể được gặp cho đến nói: Các chúng sinh này nghe nói như thế ắt sẽ sinh tư tưởng khó được gặp Phật nên lòng hằng luyến mộ, khát người được gặp mà gieo trồng thiện căn. Kinh Hoa Nghiêm quyển thứ bốn bảy có đoạn nói về việc Phật Niết-bàn, so với đây thì đại thể là giống nhau.

Thứ mười: “Giữ lại phần giáo pháp phước đức khác để tế độ bao thứ khổ nguy”, tức là “Ăn về tâm đại bi luôn nhớ nghĩ đến vô tận”.

Nghĩa là, đức Thế Tôn giống như người với thọ mạng là một trăm, đã giữ lại hai mươi năm phước đức để che chở cho đệ tử thời mạt pháp. Kinh đại Tập, phần Nguyệt Tạng, quyển thứ mười có đoạn: “Do thương xót chúng sinh nên xả bỏ phần thứ ba của thọ mạng, khiến cho biển chánh pháp của Như Lai được tưới tắm khắp các cõi trời, người. Giả sử như giới cấm bị hủy hoại, thì người vâng giữ giới tất trụ nơi địa bất thối chuyển. Nếu có kẻ nào đánh đập người ấy tức là đã đánh đập chính nơi thân Như Lai, nhục mạ người đó tức là đã hủy nhục Như Lai...” Lại nói: “Giữ lại phước đức của tướng bạch hào là để che chở cho hàng đệ tử”.

Nói “Giữ lại giáo pháp”: Tức Ba tạng, tám Tạng, đem lại lợi ích rộng khắp đối với chúng sinh. Dựa vào đấy để tu tập, hành trì đều được thành Phật. Tôn tạo hình tượng, tháp miếu, cho đến xá lợi, tạo tháp tôn trí cúng dường thì ngàn lần được sinh nơi cõi Trời.

- Số từ câu: “Cho nên từ đầu tới chân” tiếp xuống: Là phần hai, tóm kết, xác nhận về ân sâu nặng.

- Số từ câu: “Được ân nhỏ của người” tiếp xuống: Là phần ba, dẫn kinh để chứng minh.

Thứ nhất là dẫn kinh đại Bát Niết-bàn quyển thứ hai mươi tám.

Câu: “Kẻ chẳng biết ân thì phần nhiều gặp phải cái chết bất đắc kỳ tử”: Tức là kinh Hoa Nghiêm, quyển thứ bốn mươi tám, Phẩm Tùy Hảo.

Từ câu: “Nên kinh có câu” tiếp xuống: Là phần thứ ba, dẫn kinh khác (kinh Đại Tập, phần Nguyệt Tạng). Một kệ trước là gồm đủ văn nơi kinh.

Từ câu: “Nên chính lợi mình, lợi người” tiếp xuống: Là chọn lấy ý để nêu dẫn. Kinh kia cũng có một kệ nói:

*“Chỉ có truyền, giữ chánh pháp tạng
Tuyên dương giáo lý cho muôn loài
Tu tập một niệm hợp Chân như
Tức là thật báo đáp Như Lai.”*

Phần lãnh hội ý có thể nhận biết.

- Số câu: “Có thể lừa bỏ năm tà”: Tức là nơi Trí Luận quyển thứ hai mươi hai. Chỉ có loại thứ năm gọi là: “Nói về chỗ được cúng dường để động lòng người”. Bốn thứ trước thì hoàn toàn giống nhau.

- Số câu: “Luận Du Già gọi là khéo giữ gìn căn môn”: Tức nơi quyển thứ hai mươi ba.

Luận viết: “Thế nào gọi là luật nghi của các căn? Nghĩa là như có một người có thể khéo an trụ giữ gìn nghiêm mật, các căn môn để phòng giữ chánh niệm, cho đến nói rộng. Thế nào là gìn giữ căn môn? Đó là phòng giữ chánh niệm luôn gắng theo chánh niệm, cho đến việc phòng hộ ý căn, cùng chính tu tập, hành trì theo luật nghi của ý căn.”

- Số câu: “Kinh Tịnh Danh có câu: Chỗ thấy hình sắc cũng như không thấy...”: Tức nơi chương Tôn giả Ca diếp, nhắc lại câu nói của Trưởng giả Duy Ma: “Vì quán tưởng làng xóm trống vắng mà đi vào xóm làng. Thấy mọi hình sắc cũng như không thấy. Nghe âm thanh cũng như tiếng vang. Ngửi hương thơm cũng như gió thoảng. Nếm mùi vị mà chẳng phân biệt. Được tiếp xúc cũng như trí tuệ chứng đắc. Biết các pháp như tướng huyền ảo, không tự tánh, không tha tánh. Vốn chẳng đốt cháy nên nay không dập tắt...”

Do vậy, giấu giữ các căn thì chẳng xâm phạm trần, cảnh, thành sáu vị Vua tự tại, đâu thể bị sáu loại giặc cướp đoạt ư!
